|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI****TỈNH HÀ TĨNH**Số: **/**BC-ĐĐBQH**[DỰ THẢO]** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 9 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của**

**Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

Thực hiện Văn bản số 1080/HĐDT15 ngày 17/7/2023 của Hội đồng dân tộc, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh báo cáo tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/6/2023.

**A. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 được thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016. Qua 07 năm triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND các cấp tiếp tục có nhiều đổi mới về nội dung cũng như hình thức giám sát; chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, nhất là giám sát tại kỳ họp, giám sát chuyên đề ngày càng được nâng cao, đạt được những kết quả nhất định, góp phần tích cực trong việc giải quyết nhiều vấn đề quan trọng, khắc phục các tồn tại trong công tác quản lý nhà nước, từ đó thực hiện tốt vai trò đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

Từ đầu khoá XIV đến nay, Đoàn ĐBQH tỉnh đã chủ động phối hợp với HĐND, UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời tổ chức các hoạt động giám sát tại địa phương theo kế hoạch giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của Đoàn ĐBQH tỉnh. Hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh được triển khai tuân thủ theo Hiến pháp và pháp luật; ngày càng có nhiều đổi mới, đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả; không làm cản trở đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát. Qua giám sát kịp thời kiến nghị khắc phục và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quản lý nhà nước; góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn; đồng thời kiến nghị, đề xuất tiếp tục hoàn thiện các chính sách, pháp luật có liên quan.

Tuy vậy, từ thực tiễn 07 năm triển khai thực hiện cho thấy vẫn còn những hạn chế, bất cập như: Việc lựa chọn một số nội dung giám sát chưa trọng tâm trọng điểm; tổ chức giám sát vẫn còn sự chồng chéo nhất định; quyết định thành lập đoàn, thành phần đoàn giám sát, tổ giúp việc vẫn chưa phù hợp; trình tự, phương thức, đối tượng, phạm vị tiến hành giám sát vẫn chưa toàn diện; thời gian, điều kiện tham gia hoạt động giám sát của các đại biểu kiêm nhiệm còn khó khăn, chất lượng một số cuộc giám sát chưa cao; một số trường hợp, chưa xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể có liên quan đến vấn đề giám sát, chưa đề ra được biện pháp xử lý, chưa có chế tài phù hợp đối với tổ chức, cá nhân trong thực hiện kiến nghị giám sát; chưa có sự thống nhất, đồng bộ, thông suốt trong thực hiện chức năng giám sát của hệ thống cơ quan dân cử; việc theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát có lúc, có nội dung chưa thực sự quyết liệt nên còn có những nội dung chậm được giải quyết,…

**B. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

**I. Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 cùng các văn bản hướng dẫn có liên quan được ban hành tạo cơ sở pháp lý ổn định, thống nhất trong hoạt động giám sát của Quốc hội, HĐND theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả; đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật hoạt động giám sát Quốc hội năm 2003, Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003. Trong đó, quy định việc tổ chức các đoàn giám sát chuyên đề, việc xem xét báo cáo của Đoàn giám sát, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; quy định về hoạt động giám sát của ĐBQH, đại biểu HĐND, Tổ đại biểu HĐND như trình tự, thủ tục tiến hành chất vấn, giám sát văn bản quy phạm pháp luật, việc thi hành pháp luật tại địa phương…

Đồng thời, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành một số văn bản hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan của Quốc hội, HĐND tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

**II. Những ưu điểm và hạn chế, bất cập của các văn bản quy định về hoạt động giám sát**

**1. Ưu điểm**

Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 được ban hành đã bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về hiệu quả hoạt động giám sát, đó là “giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân là hoạt động giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước”; làm rõ khái niệm “giám sát” không chỉ là hoạt động “theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát” mà còn bao gồm cả việc “xử lý theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý”; bổ sung khái niệm về “hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội” và cụ thể hóa “chỉ Quốc hội mới có quyền giám sát tối cao và hoạt động giám sát tối cao được tiến hành tại kỳ họp Quốc hội”; bổ sung một số hoạt động giám sát chưa được quy định tại Luật hoạt động giám sát của Quốc hội 2003 như xem xét báo cáo giám sát chuyên đề, xem xét các báo cáo; chủ thể có quyền kiến nghị, đề nghị về văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; bổ sung quy định về trình tự, thủ tục Quốc hội xem xét đối với kiến nghị giám sát của các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội; quy định rõ thời hạn các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát phải thực hiện các yêu cầu, kiến nghị giám sát đối với từng hoạt động giám sát; sửa đổi, bổ sung về hình thức giám sát (báo cáo, chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm), cụ thể hóa trình tự, thủ tục tiến hành giám sát, quy định về hoạt động giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân, việc tổ chức Đoàn giám sát để thực hiện giám sát chuyên đề; mở rộng, quy định cụ thể loại hoạt động giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và Thường trực, các ban Hội đồng nhân dân; bổ sung quy định về hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội; tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; bổ sung quy định về trách nhiệm điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân;…

Những điểm mới đó của Luật đã góp phần đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động giám sát. Việc xây dựng chương trình giám sát, kế hoạch giám sát được quy định cụ thể, đem lại hiệu quả thiết thực, tạo cơ sở pháp lý quan trọng, giúp Quốc hội, HĐND xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, địa phương.

**2. Hạn chế, bất cập**

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân còn một số hạn chế, bất cập:

- Chưa có quy định cụ thể về trình tự, quy trình tiến hành giám sát văn bản và mối quan hệ giữa giám sát văn bản với các phương thức giám sát khác.

- Chưa có hướng dẫn cụ thể về quy trình, phương thức tổ chức thực hiện hoạt động khảo sát của Đoàn ĐBQH, ĐBQH, HĐND các tỉnh, thành phố.

- Chưa có quy định cụ thể biện pháp, chế tài để xử lý đối với các cơ quan, tổ chức không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm kiến nghị sau giám sát.

- Chưa có hệ thống theo dõi chung để nắm thông tin đối với các chuyên đề giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên đã tổ chức giám sát, dẫn đến việc lựa chọn chuyên đề giám sát còn có nội dung trùng lắp.

**C. VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI**

**I. Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

**1. Hoạt động giám sát của ĐBQH, Đoàn ĐBQH**

***1.1 Hoạt động giám sát của ĐBQH***

***a) Kết quả đạt được***

*- Hoạt động chất vấn*

Theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các vị ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh đã cho ý kiến để Đoàn ĐBQH tổng hợp, đề xuất nhiều nội dung quan trọng, các vẫn đề được cử tri và dư luận quan tâm, giúp Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có thêm cơ sở để đưa ra xem xét lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn “đúng” và “trúng” tại các kỳ họp, phiên họp.

Nội dung câu hỏi chất vấn được các ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh lựa chọn qua các vấn đề mà cử tri, dư luận phản ảnh, qua nắm bắt quá trình công tác, được nghiêm cứu, chuẩn bị kỹ lưỡng, tham khảo nhiều kênh thông tin, được trao đổi với lãnh đạo Đoàn ĐBQH tạo sự thống nhất trước khi tham gia chất vấn Chính phủ, các bộ, ngành tại kỳ họp.

Tại các kỳ họp khóa XIV và XV, các vị ĐBQH trong Đoàn đã chất vấn Thủ tướng và các bộ, ngành liên quan trên một số lĩnh vực: Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông,… về các nội dung như: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính, nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; chính sách cho các đối tượng của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ; đầu ra và bao tiêu cho các sản phẩm nông nghiệp đặc thù; quy hoạch, phát triển đàn lợn chưa gắn với tiêu thụ, giá bán thịt lợn; phát triển, tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả có múi; phòng, chống, xử lý dịch tả lợn Châu Phi; bổ sung quy định đối với xe điện 03 bánh sử dụng vận chuyển chất thải; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trước sự bị động, lúng túng khi làn sóng người lao động rời thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh kinh tế trọng điểm phía Nam về quê tránh dịch Covid-19; khó khăn trong việc chuyển đổi mạng giữ nguyên số;… Đặc biệt, các vị ĐBQH trong Đoàn đã chất vấn qua nhiều kỳ họp về nội dung dừng khai thác mỏ sát Thạch Khê, vấn đề này đã tồn tại nhiều năm nhưng chưa được giải quyết gây ra rất nhiều khó khăn và bức xúc cho người dân vùng biển ngang huyện Thạch Hà.

Cùng với việc chất vấn trực tiếp tại kỳ họp, các ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh còn gửi nhiều câu hỏi bằng văn bản đến các cơ quan quản lý nhà nước về một số nội dung được cử tri quan tâm liên quan đến các lĩnh vực như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giao thông vận tải, dân tộc,...

Bên cạnh đó, các ĐBQH cũng đã tích cực tham gia hoạt động chất vấn tại phiên họp thứ 08, 13, 22, 26 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV; phiên họp thứ 09, 14, 20, 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XV.

- *Hoạt động giám sát việc thi hành pháp luật tại địa phương*

Trước mỗi kỳ họp, Đoàn ĐBQH tỉnh tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri, giám sát, khảo sát, hội nghị lấy ý kiến xây dựng pháp luật, giao ban với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh và các sở, ngành liên quan; các vị ĐBQH trong Đoàn trực tiếp trao đổi, thảo luận, lắng nghe các đề xuất, kiến nghị từ địa phương, làm tư liệu thực tiễn tham gia hoạt động giám sát việc thi hành pháp luật tại kỳ họp. Các vị ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh đã trao đổi thẳng thắn, đánh giá những kết quả đạt được và những hạn chế, bất cập trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước cũng như các báo cáo chuyên đề trình Quốc hội.

Các vị ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh tích cực tham gia các đoàn giám sát, khảo sát do Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các ủy ban của Quốc hội giám sát chuyên đề tại địa phương với tư cách là thành viên của các ủy ban của Quốc hội.

Ngoài ra, với tư cách là ĐBQH tại địa phương, các vị ĐBQH tham gia và đồng hành cùng các đoàn giám sát của HĐND, UBMTTQVN tỉnh mỗi khi có yêu cầu và luôn thể hiện rõ vai trò của mình trong các đoàn giám sát; đồng thời, với vai trò trong từng lĩnh vực phụ trách, các vị ĐBQH đã tham gia các cuộc làm việc có liên quan.

- *Hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật*

Các vị ĐBQH chủ động nghiên cứu, xem xét nội dung các văn bản quy phạm pháp luật, qua đó đã tích cực tham gia đóng góp nhiều ý kiến về dự thảo các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Luật, Pháp lệnh… góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

*- Hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân*

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình, các ĐBQH trong Đoàn tham gia tích cực vào việc tiếp công dân thường xuyên, tiếp công dân định kỳ theo quy định. Lãnh đạo Đoàn ĐBQH thường xuyên chỉ đạo, triển khai và trực tiếp tiếp công dân theo quy định, đôn đốc giải quyết các nội dung đã kết luận tại phiên tiếp dân góp phần nâng cao hiệu quả tiếp công dân. Qua đó tạo được sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và đồng lòng của người dân trong tỉnh.

***b) Tồn tại, hạn chế***

- Số ĐBQH tại địa phương ít và hoạt động kiêm nhiệm nên hạn chế nhiều đến triển khai cùng lúc nhiều chuyên đề giám sát cũng như thực hiện chức năng giám sát, phản biện một cách độc lập.

- Kỹ năng giám sát của các chủ thể giám sát chưa được vận dụng có hiệu quả, một số hoạt động giám sát còn chưa có chiều sâu.

- Tại các kỳ họp, một số đại biểu còn lúng túng trong phương pháp thực hiện quyền chất vấn. Giữa hai kỳ họp của Quốc hội, số ĐBQH gửi chất vấn đến những cá nhân và những cơ quan bị chất vấn còn ít.

**1.2. Hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH**

***a) Kết quả đạt được***

*- Hoạt động giám sát chuyên đề về việc thi hành pháp luật tại địa phương*

Theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hàng năm Đoàn ĐBQH tổng hợp ý kiến của ĐBQH và đề xuất nội dung giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho năm tiếp theo; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thường xuyên báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất, kiến nghị đổi mới hoạt động giám sát. Tổ chức điểm cầu Hội nghị triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022, 2023.

Đồng thời, Đoàn ĐBQH tỉnh đã chủ động xây dựng chương trình giám sát hằng năm theo Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và nội dung giám sát, khảo sát chuyên đề riêng của Đoàn ĐBQH tỉnh.

Đoàn ĐBQH tỉnh triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các giám sát chuyên đề theo yêu cầu của các Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hầu hết các chuyên đề đều phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh thành lập chung các Đoàn giám sát chuyên đề bảo bảm tiến độ, chất lượng, góp phần nâng cao hiệu quả giám sát. .

Từ năm 2016 đến nay, Đoàn ĐBQH tỉnh tổ chức giám sát **07** chuyên đề của Quốc hội[[1]](#footnote-1), **06** chuyên đề Ủy ban Thường vụ Quốc hội[[2]](#footnote-2) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tham gia giám sát, khảo sát, phiên làm việc của Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát trên địa bàn tỉnh **07** chuyên đề[[3]](#footnote-3).

Bên cạnh đó, Đoàn chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát, khảo sát **06** chuyên đề[[4]](#footnote-4). Trong đó, cuộc khảo sát chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” đã góp phần khảo sát, đánh giá việc chấp hành các quy định pháp luật trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn; đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập, vướng mắc; làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và trên cơ sở đó kiến nghị đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện các quy định của pháp luật, kiến nghị giải pháp nhằm thực hiện đầy đủ, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

Phối hợp tham gia Đoàn giám sát, kiểm tra “*công tác bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026*” trên địa bàn tỉnh của Quốc hội và HĐND tỉnh. Phối hợp với UBMTTQVN tỉnh giám sát về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid theo Nghị quyết 42/NQ-CP của Chính phủ.

Giám sát bằng văn bản công tác phòng, chống dịch Covid-19 và việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đoàn ĐBQH tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh thành lập các đoàn giám sát theo từng chuyên đề với các thành phần phù hợp gồm các vị ĐBQH tại địa phương, đại diện Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, đại diện các cơ quan liên quan và các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động giám sát liên quan. Đồng thời thành lập tổ giúp việc Đoàn giám sát gồm Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, đại diện các sở, ban, ngành liên quan.

Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; xem xét các báo cáo, tổ chức kiểm tra hồ sơ, khảo sát thực tế và trực tiếp làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức làm việc với UBND tỉnh và một số sở, ban, ngành liên quan.

Kết thúc đợt giám sát, Đoàn Giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát và tổ chức họp với các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát để hoàn thiện báo cáo gửi Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh. Trên cơ sở kết quả của Đoàn giám sát, Đoàn ĐBQH tỉnh báo cáo Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH thực hiện đúng theo chương trình đã đề ra, bám sát chương trình giám sát hàng năm của Quốc hội. Nội dung giám sát không dàn trải mà tập trung một số vấn đề trọng tâm, các vấn đề bức xúc của đời sống kinh tế - xã hội. Do đó, nhận thức về hoạt động giám sát của Quốc hội, của ĐBQH và Đoàn ĐBQH, cơ quan tiến hành giám sát, cơ quan chịu sự giám sát và các cơ quan khác trong hệ thống chính trị ngày càng được nâng lên.

Qua giám sát, nhiều ý kiến, kiến nghị của Đoàn ĐBQH đã góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình hoạt động; phát hiện và yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát khắc phục những hạn chế, bất cập; kiến nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật; tuyên truyền, phổ biến, vận động người dân tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

*- Hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân*

Đoàn ĐBQH và các ĐBQH trong Đoàn quan tâm, thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, có sự phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan, đảm bảo việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền trong công tác tiếp công dân và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân được tiến hành theo đúng quy định. Lãnh đạo Đoàn ĐBQH trực tiếp tiếp công dân, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc giải quyết các nội dung đã kết luận tại phiên tiếp dân, góp phần nâng cao hiệu quả tiếp công dân.

Căn cứ vào Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội; ý kiến, kiến nghị của cử tri và tình hình khiếu nại, tố cáo ở địa phương, Đoàn ĐBQH tỉnh đã xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát lồng ghép giữa giám sát theo chuyên đề và theo từng lĩnh vực để triển khai thực hiện. Đôn đốc thực hiện và giám sát việc giải quyết theo từng vụ việc cụ thể của công dân đối với các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được Đoàn ĐBQH tỉnh quan tâm, thực hiện nghiêm túc, có sự phối hợp chặt chẽ với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan, đảm bảo việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền đối với khiếu nại, tố cáo của công dân được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật.

Đoàn chủ động lựa chọn các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh điển hình để tiến hành giám sát và theo dõi, đôn đốc đến cùng việc thực hiện kiến nghị giám sát. Từ năm 2016, Đoàn tiến hành giám sát 07 vụ việc cụ thể [[5]](#footnote-5), với kết quả: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định trả lại chế độ cho thân nhân Lê Thị Quý trú tại xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc là vợ của liệt sĩ Nguyễn Trung Tính; Quyết định số 2228/QĐ-SLĐTBXH về việc cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sỹ và trợ cấp ưu đãi đối với bà Trần Thanh Viện (thôn Trung Đông, xã Trung Lễ, Đức Thọ) (con gái bà Nguyễn Như Xanh), huy động hỗ trợ 40 triệu đồng làm nhà ở cho bà; UBND thị xã Hồng Lĩnh tổ chức đối thoại với bà Nguyễn Thị Thanh (phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh), thống nhất việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Thanh theo quy định; tập thể các hộ dân xã Thạch Hưng, thành phố Hà Tĩnh, đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình ông Nguyễn Văn Quế và bà Nguyễn Thị Cháu. Sau khi có Văn bản chuyển và đôn đốc của Đoàn ĐBQH tỉnh, ngày 05/3/2020 Tòa án nhân dân Tối cao ban hành Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định pháp luật trong giải quyết tranh chấp tài sản chung của dòng họ. Đơn của ông Nguyễn Văn Thành, (xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh) khiếu nại chế độ thương binh của ông đã được giám định thương tật từ năm 1971 nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết, Đoàn đã yêu cầu các cơ quan chức năng cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp với cơ quan chính sách của Quân khu 4, Bộ Quốc phòng và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tập trung giải quyết, đến nay ông Thành đã được hưởng chế độ thương binh hằng tháng và được truy lĩnh chế độ từ ngày giám định thương tật đến tháng 12/2022.

Qua giám sát và theo dõi việc giải quyết đơn thư của công dân, Đoàn ĐBQH tỉnh thấy rằng việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo đã có những kết quả tích cực; các cấp, các ngành đã quan tâm, chỉ đạo giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, đảm bảo tính công khai, minh bạch. Qua đó, khẳng định vai trò, vị thế của Đoàn ĐBQH tỉnh, góp phần tích cực trong việc ổn định chính trị, tăng cường niềm tin của cử tri đối với ĐBQH.

***b) Tồn tại, hạn chế***

- Một số đoàn giám sát thành phần đông, nhưng việc phân công thành viên đoàn giám sát chưa rõ ràng, cụ thể, dẫn đến hoạt động của từng thành viên kém hiệu quả. Một số ĐBQH chưa dành thời gian tham gia các cuộc giám sát, chưa nghiên cứu sâu nội dung giám sát.

- Đề cương báo cáo giám sát nhiều nội dung chưa sát với thực tế. Nhiều chuyên đề lựa chọn phạm vi giám sát rộng, thời gian giám sát ngắn nên một số lĩnh vực chưa được giám sát kỹ, không đánh giá được cụ thể vào nội dung giám sát.

- Giai đoạn 2019-2021, do tình hình dịch Covid -19 diễn biến phức tạp nên các cuộc giám sát chuyên đề theo kế hoạch của Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và của Đoàn ĐBQH tỉnh không được triển khai theo kế hoạch, chất lượng các cuộc giám sát chưa cao.

- Một số cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chưa đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các kết luận giám sát; trả lời kiến nghị chưa rõ ràng, chậm giải quyết, chưa chỉ đạo sát sao việc tổ chức thực hiện hoặc thực hiện còn mang tính hình thức.

- Việc theo dõi, đôn đốc, xem xét, đánh giá việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát chưa quyết liệt, một số vụ việc còn chậm được giải quyết.

- Công tác theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa chú trọng; việc nghiên cứu, đánh giá kết quả trả lời giải quyết của cơ quan có thẩm quyền, dẫn tới hiệu quả hoạt động giám sát còn có những hạn chế nhất định.

- Việc tổ chức giám sát chuyên đề về thi hành pháp luật trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa tiến hành thường xuyên, chưa tổ chức giám sát được nhiều vụ việc cụ thể, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng phức tạp, kéo dài.

**II. Nguyên nhân của kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế**

**1. Nguyên nhân của kết quả đạt được**

Với tinh thần trách nhiệm cao của từng ĐBQH, Đoàn ĐBQH đã chủ động, tích cực, kịp thời xây dựng đề cương, lựa chọn đối tượng phù hợp, thời hạn, tiến độ giám sát khoa học, hợp lý; đổi mới phương thức tiến hành giám sát; Đoàn luôn có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát.

Trong tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Đoàn ĐBQH đã nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bám sát tinh thần các nghị quyết; đồng thời, luôn lắng nghe tâm tư nguyện vọng của cử tri để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời. Do đó, chất lượng hoạt động giám sát, khảo sát ngày càng được nâng lên, các kiến nghị giám sát cụ thể rõ ràng, giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu sự giám sát khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra.

**2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

- Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân chưa quy định cụ thể, thống nhất về quy trình xây dựng và hoàn thiện báo cáo giám sát của Đoàn ĐBQH; công tác bảo đảm tổ chức, hoạt động của các đoàn giám sát, trách nhiệm của các thành viên trong đoàn; chưa quy định các chế tài xử lý đối tượng bị giám sát không thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị hợp pháp của ĐBQH và Đoàn ĐBQH.

- Giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Đoàn ĐBQH các tỉnh triển khai diễn ra quá gần nhau[[6]](#footnote-6), tập trung vào thời điểm cuối năm và đầu năm.

- Một số nội dung giám sát đã được các cơ quan chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát nhiều lần nên việc triển khai giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tạo sự trùng lặp.

- Bố cục một số đề cương giám sát chưa khoa học, nội dung trùng lặp, có nội dung thiếu phải yêu cầu báo cáo bổ sung nhiều lần.

- Số ĐBQH tại địa phương ít và hoạt động kiêm nhiệm nên hạn chế nhiều đến triển khai cùng lúc nhiều chuyên đề giám sát.

- Sự phối hợp giám sát giữa Đoàn ĐBQH và Thường trực HĐND, các ban HĐND, MTTQVN tỉnh chưa nhịp nhàng, dẫn đến có một số nội dung giám sát trùng lặp, chồng chéo.

**D. VỀ ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT**

**I. Thực trạng hoạt động đảm bảo hoạt động giám sát qua 07 năm thực hiện Luật hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

**1. Hoạt động đảm bảo thực hiện hoạt động giám sát**

***a) Kết quả đạt được***

- Qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Đoàn ĐBQH tỉnh cơ bản hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch giám sát hằng năm. Việc ban hành quyết định thành lập Đoàn giám sát, kế hoạch, đề cương giám sát; trách nhiệm báo cáo, cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật.

- Các thông tin phục vụ hoạt động giám sát được thu thập qua nhiều nguồn khác nhau, như: Qua các báo cáo, giám sát, khảo sát, làm việc, tiếp xúc cử tri, phản ánh của báo chí, dư luận xã hội,… trong trường hợp cần thiết yêu cầu các cơ quan hữu quan cung cấp thêm thông tin.

***b) Tồn tại, hạn chế***

- Các nội dung giám sát chuyên đề của Quốc hội được Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao cho Đoàn ĐBQH tỉnh tiến hành giám sát tại địa phương có phạm vi rộng, tập trung vào những nội dung, vấn đề lớn, bao quát hầu hết các lĩnh vực, đòi hỏi kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực giám sát. Tuy nhiên, các Đoàn giám sát của Quốc hội chỉ mới gửi kế hoạch và đề cương giám sát mà chưa gửi các tài liệu, thông tin khoa học cho các Đoàn ĐBQH dẫn đến việc nắm bắt các thông tin, tài liệu khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng giám sát.

- Việc tiếp cận thông tin khoa học, công trình nghiên cứu, các tài liệu số hóa,… trên trang <https://thuvien.quochoi.vn> vẫn còn hạn chế.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị báo cáo sơ sài, cung cấp thông tin chưa đầy đủ, chính xác, chưa bám sát đề cương và bố trí thành phần làm việc với Đoàn giám sát chưa đảm bảo theo yêu cầu.

- Đề cương giám sát của Đoàn giám sát đối với các tỉnh thường rất rộng nhưng khi triển khai Đoàn giám sát của tỉnh không điều chỉnh nên rất dài và có nhiều nội dung đối tượng giám sát không báo cáo được.

**2. Hoạt động bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát**

***a) Kết quả đạt được***

- Sau khi nhận được báo cáo giám sát, các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu giám sát cơ bản đã ban hành văn bản triển khai các kết luận, kiến nghị của Đoàn giám sát, có quy định thời gian trả lời cho Đoàn ĐBQH tỉnh về kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Đoàn giám sát. Đối với những ý kiến, kiến nghị Đoàn giám sát nêu ra nhưng không được các cơ quan tiếp thu, thực hiện nghiêm túc, Đoàn ĐBQH tỉnh đôn đốc thông qua trao đổi trực tiếp tại các cuộc họp tại Tỉnh ủy, UBND tỉnh hoặc ban hành văn bản đôn đốc.

- Qua theo dõi, những kiến nghị đối với các cơ quan Trung ương được Chính phủ, các bộ, ngành tiếp thu và trả lời bằng văn bản. Những nội dung kiến nghị cần có thời gian, lộ trình thực hiện, Đoàn tiếp tục theo dõi, thường xuyên rà soát, đôn đốc thực hiện.

***b) Tồn tại, hạn chế***

- Việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, chưa đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thậm chí không triển khai thực hiện.

- Một số kiến nghị thuộc thẩm quyền của các bộ, ngành Trung ương chưa được quan tâm, phản hồi để làm cơ sở cho địa phương tổ chức triển khai thực hiện hoặc kịp thời, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**3. Hoạt động bảo đảm kinh phí, tổ chức phục vụ hoạt động giám sát**

***a) Kết quả đạt được***

- Thời gian qua, kinh phí hoạt động giám sát và các điều kiện tổ chức phục vụ hoạt động giám sát của ĐBQH, Đoàn ĐBQH tỉnh cơ bản được đảm bảo; các chế độ họp giám sát, xây dựng đề cương, báo cáo giám sát được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 524/2012/UBTVQH13 ngày 20/9/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *“về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội”* và Quyết định số 32/QĐ-VPQH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Quốc hội *“về việc điều chỉnh một số định mức chi trong Nghị quyết số 524/2012/UBTVQH13”.*

- Ngoài ra, để đảm bảo tổ chức phục vụ hoạt động giám sát, Đoàn ĐBQH tỉnh kịp thời chỉ đạo Văn phòng thực hiện công tác tham mưu, chuẩn bị các tài liệu, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cơ bản đáp ứng hoạt động giám sát.

***b) Tồn tại, hạn chế***

Quy định, định mức chế độ thực hiện hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH còn hạn chế; chế độ cho các thành viên được mời tham gia Đoàn giám sát không tương xứng, chưa tạo động lực phát huy vai trò, trách nhiệm.

**II. Nguyên nhân**

**1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

- Hoạt động giám sát là một trong những chức năng quan trọng luôn được Đoàn ĐBQH tỉnh quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện. Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Văn phòng chủ động tham mưu, phục vụ, đảm bảo các điều kiện cho ĐBQH, Đoàn ĐBQH thực hiện các hoạt động giám sát.

- Xác định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động giám sát nên các ĐBQH đã dành nhiều thời gian nghiên cứu các quy định của pháp luật liên quan.

- Thành phần đoàn giám sát được cân nhắc phù hợp và mời các chuyên gia có kinh nghiệm. Các kế hoạch giám sát được ban hành đã quy định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát; xác định rõ phạm vi, thời gian giám sát, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong đoàn. Đối với đơn vị được giám sát, yêu cầu có báo cáo đầy đủ bằng văn bản theo đúng nội dung giám sát; đồng thời, Đoàn ĐBQH tỉnh chỉ đạo Văn phòng tiến hành thu thập những thông tin liên quan đến lĩnh vực giám sát để đánh giá khách quan, trung thực và tính chính xác của báo cáo. Nhờ đó, các hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh được triển khai đầy đủ, đảm bảo yêu cầu, chất lượng, tiến độ đề ra.

**2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

- Tuy việc mời đại diện các sở, ban, ngành địa phương làm thành viên Đoàn giám sát đã giúp Đoàn nắm rõ hơn các quy định về chuyên đề cần giám sát, nhưng vẫn có một số trường hợp do lĩnh vực hẹp, số người có trình độ chuyên sâu ít, phải mời chuyên gia ngay tại các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát nên khi giám sát tại cơ quan, đơn vị, thành viên công tác và thuộc ngành mình quản lý chưa thực hiện hết vai trò, trách nhiệm là thành viên Đoàn giám sát.

- Việc theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các kiến nghị và khắc phục những tồn tại sau giám sát chưa quyết liệt.

- Một số cơ quan ở địa phương khi tiến hành giám sát chưa phối hợp mời các ĐBQH tham gia để kết hợp, tránh trùng lặp, gây phiền hà cho cơ sở.

- Từ năm 2016 đến nay, bộ máy tham mưu, giúp việc của Đoàn ĐBQH tỉnh trải qua nhiều lần thay đổi về mô hình tổ chức bộ máy, biến động về biên chế đã ảnh hưởng đến công tác tham mưu, giúp việc cho Đoàn ĐBQH tỉnh.

**Đ. KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**I. Những yêu cầu đặt ra trong việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

- Đổi mới cách thức thực hiện giám sát của Quốc hội, xây dựng hệ thống chuẩn mực đánh giá thống nhất, toàn diện, chú trọng đến quyền và trách nhiệm của đối tượng giám sát.

- Nâng cao năng lực của ĐBQH, đại biểu HĐND về kỹ năng phát hiện, phân tích, tổng hợp, đánh giá khách quan, đúng đắn đối với vấn đề thuộc nội dung giám sát; theo sát vấn đề giám sát, đôn đốc, nhắc nhở các đối tượng giám sát một cách thường xuyên; khi các kết luận giám sát chưa được thực hiện, các đại biểu cần kiên quyết phản ánh trước nghị trường, truy đến cùng vấn đề chưa thực hiện tốt để tạo chuyển biến thực sự trong thực tế.

- Tập trung vào công tác *“hậu giám sát”*, yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc các kết luận của giám sát theo khoản 3, Điều 89: *“Bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND”.* Mặt khác, đối với giám sát kiến nghị, phản ánh, tố cáo của cử tri thì Đoàn ĐBQH cần tích cực đôn đốc và theo dõi sát sao việc xử lí của các cơ quan có thẩm quyền**.**

**-** Tăng cường sự phối hợp, liên thông giữa hoạt động giám sát của Đoàn ĐBQH với HĐND, UBMTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội để phát huy vai trò giám sát của mỗi cơ quan, cùng tạo sức cộng hưởng thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát.

**-** Tăng cường cơ sở vật chất, chế độ giám sát tương xứng với nhiệm vụ của thành viên đoàn giám sát, chuyên gia, tăng cường tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng giám sát cho các ĐBQH.

**II. Kiến nghị**

**1. Các chính sách cần được điều chỉnh, bổ sung tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

- Xem xét đưa nội dung giám sát vào các kỳ họp bất thường để giảm bớt thời gian của các phiên họp thường kỳ.

- Cần quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị về giám sát. Đồng thời, quy định cụ thể các chế tài xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát không thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị về giám sát.

- Cần có cơ chế tài chính, chế độ, chính sách phù hợp trong việc thuê, hợp đồng, khoán việc đối với chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực nhằm phục vụ hoạt động của các đại biểu. Có văn bản hướng dẫn cụ thể về cơ chế và quy định về thẩm quyền, chi phí cho chuyên gia.

- Giản cách, bố trí khoa học thời gian các chuyên đề giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhằm tăng hiệu lực hiệu quả nội dung các cuộc giám sát và để công tác tham mưu, chuẩn bị giám sát được tốt hơn.

- Tăng cường hoạt động chất vấn và giải trình tại Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội trước hoặc ngay tại kỳ họp.

- Xem xét, quy định việc lấy tín nhiệm 2 lần trong 1 nhiệm kỳ để đánh giá lại, toàn diện hơn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, làm cơ sở đánh giá nhân sự cho nhiệm kỳ tiếp theo.

.- Tiếp tục cải tiến phương thức tổ chức hoạt động chất vấn theo hướng tăng thời gian chất vấn và trả lời chất vấn, trong đó, phân bổ nhiều thời gian hơn cho hoạt động tranh luận tại các phiên họp Quốc hội.

- Hướng dẫn xây dựng cơ chế phối hợp, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị giữa các cơ quan dân cử, chính quyền, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, UBMTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội, đảm bảo việc giải quyết không chồng chéo, trùng lắp nhưng vẫn triệt để; kết quả giải quyết phải được công khai, báo cáo đầy đủ, tạo điều kiện cho Quốc hội giám sát toàn diện.

**2. Kiến nghị sửa đổi Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

- Quy định cụ thể quy trình, thủ tục giám sát của từng chủ thể có thẩm quyền tiến hành hoạt động giám sát của Quốc hội; phương thức tổ chức giám sát; trách nhiệm trong phối hợp hoạt động giám sát; quy trình, thủ tục bỏ phiếu tín nhiệm; quy trình thủ tục xem xét trách nhiệm chính trị và áp dụng biện pháp chế tài đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức vi phạm hoặc không thực hiện kiến nghị qua giám sát; tăng cường vai trò của ĐBQH, Đoàn ĐBQH đối với hậu giám sát.

- Bổ sung quy định cụ thể về trình tự, quy trình tiến hành giám sát văn bản và mối quan hệ giữa việc giám sát văn bản với các phương thức giám sát khác.

- Quy định cụ thể về chế tài xử lý trách nhiệm đối với những trường hợp đơn khiếu nại, tố cáo được ĐBQH, Đoàn ĐBQH chuyển nhưng quá thời hạn quy định của pháp luật mà các cơ quan có thẩm quyền giải quyết không trả lời, không xem xét, giải quyết. Quy định cụ thể chế tài xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo để xử lý các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại để gây rối, vu khống, làm mất trật tự an toàn, xã hội.

- Tại điểm d, khoản 2, Điều 52 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định nhiệm vụ, quyền hạn đối với Đoàn ĐBQH giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương: *“Kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.”.* Đề nghị quy định rõ về cơ chế và thủ tục yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm tại điểm này.

- Tại khoản 1, Điều 33 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định *“Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát không thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn ĐBQH và ĐBQH thì Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn ĐBQH và ĐBQH có quyền kiến nghị với Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định”.* Đề nghị quy định cụ thể về cơ chế và thủ tục kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định tại khoản này.

- Quan tâm chỉ đạo việc tổng hợp sau giám sát chuyên đề của Đoàn ĐBQH, chuyển các kiến nghị đến các cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương xem xét giải quyết và phúc đáp đến Đoàn ĐBQH. Nâng cao chất lượng công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá đối với kết quả thực hiện các kiến nghị của Quốc hội, Đoàn ĐBQH nhằm bảo đảm các kiến nghị được giải quyết triệt để, kịp thời giám sát lại vấn đề đã kiến nghị tại các cuộc giám sát trước khi xét thấy cần thiết.

- Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về quy trình, phương thức tổ chức thực hiện hoạt động khảo sát của Đoàn ĐBQH, ĐBQH tỉnh, thành phố để thống nhất trong triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động khảo sát.Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng giám sát cho ĐBQH và Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động giám sát.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh báo cáo Hội đồng dân tộc xem xét, tổng hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội *(b/c)*;- Hội đồng dân tộc *(b/c)*;- Văn phòng Quốc hội;- Thường trực Tỉnh uỷ;- Vụ Dân tộc, HĐGS;- Các vị ĐBQH Đoàn Hà Tĩnh;- CVP, các Phó CVP;- Lưu: VT, QH3 | **TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI****KT.TRƯỞNG ĐOÀN****PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN****Trần Đình Gia** |

1. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2016; Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2019 trên địa bàn Hà Tĩnh; Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2015-2019; Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021; Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid -19 và việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng; Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. [↑](#footnote-ref-1)
2. Việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2010 - 2015; Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018 trên địa bàn Hà Tĩnh; Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021; Việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 ; Việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông từ tháng 11/2014 đến tháng 6/2022; Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-2)
3. Việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2016 và thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016 của tỉnh Hà Tĩnh; Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng lao động người nước ngoài tại Việt Nam và người Việt Nam đi lao động ở nước ngoài; Việc thực hiện Luật phòng, chống bạo lực trên địa bàn tỉnh; Tình hình thực hiện quyết toán ngân sách địa phương năm 2016 và tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017; Về công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp, khu kinh tế ven biển; Về an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt và quản lý an toàn hồ, đập; Việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng lao động giai đoạn 2016 - 2018; Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2018 trên địa bàn tỉnh; Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng lao động giai đoạn 2016 - 2018; Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng việc thực hiện chính sách, pháp luật trong công tác quản lý người nước ngoài tại Việt Nam; Xây dựng nghị quyết thực hiện chính sách thí điểm cấp quyền lựa chọn sử dụng biển số ô tô thông qua đấu giá; Xây dựng nghị quyết về việc thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam. [↑](#footnote-ref-4)
5. (1) Ông Nguyễn Hồng Tư, tổ 4, Trần Phú, Thành phố Hà Tĩnh đề nghị cấp đất ở. (2) Ông Phan Xuân Trình thông Văn Khang, Đức Tùng, Đức Thọ phản ánh về việc bị cắt chế độ chất độc màu da cam. (3) Bà Trần Thanh Viện, thôn Trung Đông, xã Trung Lễ, Đức Thọ, đề nghị làm chế độ liệt sĩ cho mẹ Trần Thị Xanh. (4) Đơn của tập thể hộ dân xã Thạch Hưng, thành phố Hà Tĩnh đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình ông Nguyễn Văn Quế và bà Nguyễn Thị Cháu. (5) Bà Nguyễn Thị Thanh tổ dân Phố 10, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. (6) Bà Lê Thị Quý sinh năm 1959, trú tại xóm Cứu Quốc, xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc là vợ của liệt sĩ Nguyễn Trung Tính. (7) Ông Nguyễn Văn Thành, xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh đề nghị hưởng chế độ thương binh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Riêng năm 2023: Thời hạn báo cáo kết quả giám sát 04 chuyên đề năm 2023 là: 15/01, 15/02, 15/03, 30/7. [↑](#footnote-ref-6)